

Bản án số: 10/2020/HS-ST
Ngày 06 – 02 – 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Trọng Tâm

Ông Võ Thanh Liêm

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Chương – Cán bộ Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Dương Bá Tùng – Kiểm sát viên

Trong các ngày 05, 06 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 265/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo thứ nhất:

- Họ và tên: Lê Thanh T, giới tính: Nam, sinh năm 1973, nơi sinh: Cà Mau; nơi cư trú: ấp B, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau, quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không, trình độ học vấn: 12/12, nghề nghiệp: Cán bộ Thanh tra tỉnh Cà Mau; Đảng Ủy viên sinh hoạt tại Đảng ủy Thanh tra tỉnh Cà Mau. Đã đình chỉ sinh hoạt Đảng. Con ông Lê Ngọc L và bà Bùi Thị B. Anh chị em ruột: 03 người. Vợ là Hồ Hạnh N (đã ly hôn); Con là Lê Lam L, sinh năm 1999. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Lê Thanh T đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/01/2019 đến nay tại xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo thứ hai.

Họ và tên: Tiêu Trường S, giới tính: Nam, sinh ngày 21/01/1980, nơi sinh: Cà Mau; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau, quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không, trình độ học vấn: 12/12, nghề nghiệp: Làm ruộng; Đảng viên, sinh hoạt tại Chi bộ ấp T, xã T, huyện Đ. Đã đình chỉ sinh hoạt Đảng. Con ông Tiêu Hà G và bà Nguyễn Tuyết T. Anh chị em ruột: 03 người. Vợ là Ngô Ngọc H, Con là Tiêu Ngọc Y, sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Tiêu Trường S đang chấp hành án phạt tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cà Mau. Trích xuất về Nhà tạm giữ Công

an thành phố Cà Mau từ ngày 25/01/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa: Luật sư Đặng Minh H – Luật sư của văn phòng Luật sư Minh Hải thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau. Bào chữa cho bị cáo Lê Thanh T (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Thanh tra tỉnh Cà Mau

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Đồng T – Chức vụ: Trưởng phòng Thanh tra Phòng, chống tham nhũng, Thanh tra tỉnh Cà Mau theo văn bản ủy quyền số 03/GUQ-TT ngày 10/6/2019 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo sự phân công của Hội đồng thi tuyển công chức năm 2017 của tỉnh Cà Mau, ngày 30/3/2017, Chánh Thanh tra tỉnh Cà Mau thành lập Tổ soạn thảo đề soạn thảo ngân hàng câu hỏi và đáp án làm đề thi tuyển công chức năm 2017 chuyên ngành Thanh tra bao gồm 2 nhóm chuyên ngành: Nhóm thanh tra hành chính, xử lý sau thanh tra và phòng chống tham nhũng (nhóm 11.1) gồm 10 câu hỏi dạng tự luận kèm đáp án và 100 câu hỏi dạng trắc nghiệm kèm đáp án, để làm 05 đề thi, Nhóm thanh tra giải quyết khiếu nại, tố cáo (nhóm 11.2), gồm 10 câu hỏi dạng tự luận kèm đáp án và 100 câu hỏi dạng trắc nghiệm kèm đáp án để làm 05 đề thi. Toàn bộ dữ liệu này được gửi đến Hội đồng thi, được thực hiện theo chế độ mật. Bị cáo Lê Thanh T được phân công là Tổ viên, đồng thời là Thư ký Tổ soạn thảo có trách nhiệm lưu trữ, bảo quản, giữ bí mật dữ liệu ngân hàng câu hỏi và đáp án của cả hai nhóm đề (11.1 và 11.2) đến khi kỳ thi công chức diễn ra và thi xong. Vì tình cảm cá nhân, vào các ngày 23, 24 và 25/4/2017, bị cáo T đã cố ý sao chép và in dữ liệu ngân hàng câu hỏi và đáp án của hai nhóm để đưa cho ông Đỗ Thiết G, ông G giao lại cho ông Nguyễn Quốc K là cán bộ hợp đồng tại Thanh tra huyện N trước khi kỳ thi diễn ra 20 ngày để cùng ôn thi. Bị cáo T cho ông Nguyễn Trường A dữ liệu ngân hàng câu hỏi và đáp án của nhóm 11.1 sau đó, ông A cho ông Lê Tân T và ông Phan Văn N. Ông N dùng để cho ông Trần Quốc N là chuyên viên Văn phòng HĐND-UBND huyện N sử dụng ôn để tham gia kỳ thi. Ông T dùng để cho bị cáo Tiêu Trường S.

Sau khi bị cáo S nhận được ngân hàng câu hỏi kèm đáp án, mặc dù bị cáo S không có trách nhiệm quản lý, giữ bí mật ngân hàng câu hỏi và đáp án nhưng khi tiếp nhận từ người khác, S biết đây là tài liệu bí mật nhưng mang đi bán cho Dương Thanh H nhằm thu lợi bất chính 3.000.000 đồng thì bị bắt quả tang vào ngày 25/5/2017 tại phường B, thành phố C. Tiến hành kiểm tra, đối chiếu nội dung bộ đề thi chuyên ngành Thanh tra tỉnh gửi về Hội đồng thi kỳ thi tuyển công chức năm 2017 với nội dung bộ tài liệu Cơ quan điều tra thu giữ của Tiêu

Trường S. Qua đối chiếu vào ngày 28/5/2017 thể hiện, nội dung tài liệu do Cơ quan điều tra thu được trùng với nội dung tài liệu do Thanh tra tỉnh gửi về Ban Đề thi.

Việc bị cáo T làm lộ bí mật đã dẫn đến hậu quả là Hội đồng thi phải dừng kỳ thi tuyển công chức năm 2017 chuyên ngành Thanh tra theo Kế hoạch, thay đổi nội dung đề và dời ngày thi, chi phí cho việc tổ chức thi lại là 1.880.000 đồng và ảnh hưởng đến uy tín của Cơ quan nhà nước trong việc thi tuyển công chức tỉnh Cà Mau năm 2017.

Tạm giữ các tài sản, đồ vật gồm:

- 06 (sáu) bộ câu hỏi thi tuyển công chức năm 2017 (được đánh số thứ tự từ 01 đến 06) có chữ ký của Tiêu Trường Sơn; 01 bao bì thư bên trong có số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng); Tiền Việt Nam là 4.672.000đ (Bốn triệu sáu trăm bảy mươi hai ngàn đồng); 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 màu bạc (bên trong có 02 sim số 0918041589 và số 0913460232); 01 USB chứa dữ liệu của Tiêu Trường S; 01 thẻ ATM ngân hàng Agribank mang tên Tiêu Trường S; 01 xe mô tô hiệu Jupiter màu xanh biển số 69F6-9199 và một số giấy tờ tùy thân của Tiêu Trường S.

Ngày 18/6/2017, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Cà Mau tiến hành kiểm tra dữ liệu trên máy tính tại phòng làm việc của bị cáo T. Đồng thời, phục hồi được các file dữ liệu mà bị cáo T đã xóa trước đó. Sau đó, Cơ quan điều tra tiến hành niêm phong, tạm giữ 01 đầu CPU máy vi tính để bàn do bị cáo T sử dụng.

Quá trình điều tra, Lê Thanh T và Tiêu Trường S thành khẩn khai báo thừa nhận hành vi phạm tội.

- Đối với tài sản tạm giữ: Số tiền 3.000.000 đồng là tiền của anh Dương Thanh H dùng để mua bộ tài liệu do bị cáo S bán. Ngày 03/6/2017, Cơ quan điều tra đã trao trả số tiền trên lại cho anh H. Đối với các tang vật còn lại đã tạm giữ của bị cáo S là tài sản cá nhân của bị cáo S, hiện đã được xử lý trong vụ án khác về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Riêng đối với 01 đầu CPU máy vi tính để bàn của Thanh tra tỉnh Cà Mau do bị cáo T sử dụng, Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng, chờ xử lý theo quy định.

- Về trách nhiệm dân sự: Ngày 01/4/2019, UBND tỉnh Cà Mau có văn bản giao cho Sở Nội vụ tham gia tố tụng theo yêu cầu của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau. Sau đó, Giám đốc Sở Nội vụ phân công ông Nguyễn Thái H - Trưởng phòng công chức, viên chức tham gia tố tụng. Qua làm việc, ông H yêu cầu bị cáo T bồi thường Sở Nội vụ số tiền thiệt hại là 1.880.000 đồng. Ngày 04/3/2019, bị cáo T đã nộp khắc phục hậu quả tại Sở Nội vụ với số tiền 1.880.000 đồng. Hiện nay, UBND tỉnh Cà Mau không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo T.

Tại cáo trạng số: 75/CT-VKS ngày 03/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội "Cố ý làm lộ bí mật công tác" theo quy định tại khoản 1 Điều 286 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 và bị cáo Tiêu Trường S về tội "Mua bán tài liệu bí mật công tác" theo quy định tại khoản 1 Điều 286 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát bảo vệ toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 286, điểm b, p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 và Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T về tội "Cố ý làm lộ bí mật công tác" xử phạt bị cáo T từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, giao cho cơ quan thanh tra tỉnh quản lý. Cấm bị cáo T đảm nhiệm chức vụ trong cơ quan hành chính nhà nước từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng và khấu trừ thu nhập 5%.

Áp dụng Khoản 1 và khoản 3 Điều 286; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tuyên bố bị cáo Tiêu Trường S về tội "Mua bán tài liệu bí mật công tác", xử phạt bị cáo Tiêu Trường S từ 03 tháng đến 06 tháng tù. Cấm bị cáo Tiêu Trường S làm công việc liên quan đến công tác thi tuyển trong thời hạn 01 năm đến 01 năm 06 tháng kể từ ngày bị cáo Tiêu Trường S chấp hành xong hình phạt chính. Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại đầu CPU của máy vi tính cho Thanh tra tỉnh Cà Mau cho cơ quan Thanh tra tỉnh Cà Mau

- Luật sư bào chữa cho bị cáo T thống nhất về mặt tội danh và mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị. Vị luật sư yêu cầu áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 vì bị cáo T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

- Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã có hành vi, quyết định tố tụng đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Thanh T và bị cáo Tiêu Trường S đã hoàn toàn thừa nhận hành vi đã thực hiện cụ thể:

Đối với bị cáo T, bản thân được giao soạn thảo một phần và tổng hợp toàn bộ dữ liệu, văn bản chưa đựng những câu hỏi và đáp án để làm đề thi tuyển công chức tỉnh Cà Mau năm 2017 đối với chuyên ngành thanh tra nhóm Thanh tra hành chính, xử lý sau thanh tra và phòng chống tham nhũng (nhóm 11.1) và

nhóm Thanh tra giải quyết khiếu nại, tố cáo (nhóm 11.2). Các tài liệu này đã được Hội đồng thi xác định là tài liệu mật, không được công khai. Qua nhiệm vụ được phân công tại kỳ thi tuyển công chức năm 2014 của tỉnh Cà Mau trước đó và quy định, nhiệm vụ đã được phân công trong việc chuẩn bị ngân hàng làm đề thi cho kỳ thi tuyển công chức 2017, bị cáo biết rõ những nội dung do Thanh tra soạn thảo và đáp án mà bị cáo được giao tổng hợp, niêm phong, bàn giao cho Hội đồng thi sẽ được dùng để làm đề thi chính thức và dự bị cho kỳ thi tuyển công chức 2017 ngành thanh tra, bị cáo biết các văn bản, tài liệu bị cáo có trách nhiệm quản lý và bàn giao cho Hội đồng thi là tài liệu mật, bị cáo phải có trách nhiệm giữ bí mật các tài liệu này không được công khai, nhưng vì tình cảm cá nhân, muốn người quen thuận lợi để đỗ kỳ thi nên vào các ngày 23, 24 và 25/4/2017, bị cáo T đã cố ý sao chép và in dữ liệu ngân hàng câu hỏi và đáp án làm đề thi của hai nhóm chuyên ngành Thanh tra đưa cho ông Đỗ Thiết G là người làm cùng cơ quan bị cáo, để ôn thi và đưa cho ông Nguyễn Trường A là người có mối quan hệ trong công tác với bị cáo để giúp người khác thi đỗ. Bị cáo T là người có chức vụ, quyền hạn là Phó chánh văn phòng Thanh tra tỉnh Cà Mau, bị cáo đã làm lộ bí mật công tác trong phạm vi nhiệm vụ của bị cáo. Hậu quả của hành vi bị cáo T gây ra là kỳ thi tuyển công chức tỉnh Cà Mau năm 2017 chuyên ngành thanh tra bị hoãn lại, gây thiệt hại vật chất 1.880.000đ và làm mất uy tín của cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh, giảm lòng tin của nhân dân. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo đã kịp thời phát hiện và ngăn chặn giảm bớt hậu quả. Hành vi của bị cáo T đã cấu thành tội "Cố ý làm lộ bí mật công tác" được quy định tại khoản 1 Điều 286 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 và Điều 361 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Tiêu Trường S, sau khi nhận được tài liệu là bí mật công tác do bị cáo T làm lộ, từ ông Lê Tân T, ông T có được do ông Nguyễn Trường A đưa, bị cáo S biết tài liệu mật dùng để ra đề thi công chức nên bị cáo liên hệ để bán cho Dương Thanh H nhằm thu lợi bất chính 3.000.000 đồng thì bị bắt quả tang vào ngày 25/5/2017 tại phường B, thành phố C. Hành vi của bị cáo S đã cấu thành tội "mua bán bí mật công tác" được quy định tại khoản 1 Điều 286 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 và Điều 361 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Sau khi so sánh quy định tại khoản 1 Điều 286 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 và khoản 1 Điều 361 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi các bị cáo thực hiện trước 00 giờ ngày 01/01/2018. Căn cứ vào Điều 426 Bộ luật hình sự 2017; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 và hướng dẫn số 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018, thì quy định tại Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 được áp dụng để xét xử đối với hành vi các bị cáo đã thực hiện.

[3] Hành vi của các bị cáo không chỉ gây thiệt hại về vật chất do phải tổ chức lại kỳ thi tuyển công chức tỉnh Cà Mau 2017 của ngành thanh tra mà làm ảnh hưởng đến uy tín của cơ quan nhà nước nên cần có mức án tương xứng với hành vi của các bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét đến những tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự để cân nhắc áp dụng mức hình phạt phù hợp, tương xứng với hành vi của các bị cáo.

Bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại về vật chất để khắc phục hậu quả; bị cáo là người có thành tích xuất sắc trong công tác, được Tổng Thanh tra Chính phủ tặng Bằng khen, được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen và danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p, s khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999. Ngoài ra, bị cáo có bà nội là liệt sĩ, là Mẹ Việt Nam Anh Hùng Hồ Thị M; Cô ruột, bà Lê Thị T và cậu ruột, ông Bùi Minh Q là liệt sĩ; Cha ruột của T, ông Lê Ngọc L là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999 được áp dụng cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo T ba lần in dấu liệu ngân hàng câu hỏi và đáp án để cho 02 người nên thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999. Bị cáo T phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, lần đầu bị xét xử hình sự nhưng không phải phạm tội lần đầu, vì trong lần xét xử này bị cáo thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần như nhận định trên nên không đủ điều kiện áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999. Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, có nơi làm việc ổn định, có địa chỉ cư trú rõ ràng và có ý thức chấp hành pháp luật, ngoài lần phạm tội này bản thân bị cáo không để xảy ra vi phạm trong quá trình công tác tại Cơ quan Thanh tra, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà để cải tạo sửa chữa dưới sự giám sát của địa phương.

Bị cáo S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999. Ngoài ra, bị cáo Sơn có bác ruột Tiêu Minh T là liệt sĩ, cha mẹ của bị cáo là ông Tiêu Hà G và bà Nguyễn Tuyết T là những người có công với Cách mạng được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999. Hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp.

[4] Đối với việc bị cáo Sơn khai rằng ông Lê Tân T bán các tài liệu cho bị cáo giá 10.000.000đ, ông T không thừa nhận bán chỉ là cho để bị cáo ôn thi, không có chứng cứ thể hiện lời khai của bị cáo S nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với việc bị cáo S khai ông T cho bị cáo S ngân hàng câu hỏi và đáp án chuyên ngành thanh tra kỳ thi năm 2014. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo S xác định chỉ là nội dung giới hạn văn bản luật đề ôn thi không phải ngân hàng câu hỏi. Hiện nay chưa có chứng cứ nào khác liên quan đến vấn đề này. Cơ quan điều tra tách ra, tiếp tục điều tra có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

Đối với Đỗ Thiết G, Nguyễn Trường A, Nguyễn Quốc K và Trần Quốc N không có nghĩa vụ phải giữ bí mật tài liệu trên, nên hành vi dùng tài liệu đề ôn thi và cho người khác ôn thi không cấu thành tội phạm, đã được xử lý kỷ luật là phù hợp.

Dương Thanh H có hành vi thỏa thuận với bị cáo S mua bán tài liệu trên đề ôn thi, nhưng đã kịp thời báo Công an để ngăn chặn hậu quả trước ngày thi diễn ra nên không xử lý trách nhiệm của H là phù hợp.

[5] Về tang vật của vụ án. Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, các tang vật đã thu giữ cần xử lý như sau:

Các tài sản vật dụng thu giữ của bị cáo S đã được xử lý xong tại bản án số 211/2018/HSST ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau tỉnh Cà Mau nên không xem xét trong vụ án này.

Đối với bộ ngân hàng câu hỏi kèm đáp án môn chuyên ngành Thanh tra tiếp công dân giải quyết khiếu nại tố cáo của kỳ thi năm 2014 gồm 14 trang và của kỳ thi 2017 gồm 18 trang thu khi bắt quả tang bị cáo S và những tài liệu bí mật công tác đã thu giữ trong quá trình điều tra vụ án là tang vật vụ án cần tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

Đối với đầu CPU máy vi tính Cơ quan Thanh tra tỉnh giao cho bị cáo T sử dụng trong công tác, hiện đang do chi cục Thi hành án Dân sự thành phố C, tỉnh Cà Mau quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2019 là tài sản của nhà nước cấp cho Cơ quan Thanh tra tỉnh Cà Mau nên cần bàn giao lại cho Cơ quan Thanh tra tỉnh Cà Mau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 286, điểm b, p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 và Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009:

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội “Cố ý làm lộ bí mật công tác”.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh T 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lê Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong giai đoạn thi hành án.

Cấm bị cáo Lê Thanh T đảm nhiệm chức vụ trong Cơ quan hành chính nhà nước, thời hạn 01 năm kể từ ngày bản án sơ thẩm có hiệu lực.

Bị cáo Lê Thanh T phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ thu nhập 10% để sung quỹ nhà nước.

- Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 286, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009:

Tuyên bố bị cáo Tiêu Trường S phạm tội “Mua bán tài liệu bí mật công tác”.

Xử phạt bị cáo Tiêu Trường S 03 (ba) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm tù tại bản án số 211/2018/HSST ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau tỉnh Cà Mau, bị cáo Tiêu Trường S phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 27/02/2018.

Cấm bị cáo Tiêu Trường S làm công việc liên quan đến công tác thi tuyển trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày bị cáo Tiêu Trường S chấp hành xong hình phạt chính.

- Về xử lý tang vật đã thu giữ trong vụ án. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Giao trả lại cho Cơ quan Thanh tra tỉnh Cà Mau 01 đầu CPU máy vi tính đã thu giữ (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2019).

- Về án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nơi nhận:

- Bị cáo; các đương sự;
- VKSND Tp.Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan điều tra CAND Tp.Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Dân sự Tp.Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Hình sự Tp.Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu TAND TP.Cà Mau.

Phan Thị Thu